

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
DISCLOSURE OF UNUSUAL INFORMATION**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: - State Securities Commission of Vietnam
- Vietnam Stock Exchange
- Hanoi Stock Exchange

Công ty: Cổ phần Chứng khoán Dầu khí

Name of organization: PetroVietnam Securities Joint Stock Company

Mã chứng khoán/ Stock code: PSI

- Địa chỉ: Tầng 2 Tòa nhà Hanoitourist Số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Address: 2nd Floor, Hanoitourist Building, 18 Ly Thuong Kiet Street, Cua Nam Ward, Hanoi City, Vietnam.

Điện thoại/Tel: (024)393 438 88

Fax : (024) 393 439 99

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thị Thanh Hương

Person in charge of information disclosure: Nguyen Thi Thanh Huong

Địa chỉ liên lạc : Tầng 2 Tòa nhà Hanoitourist Số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Address: 2nd Floor, Hanoitourist Building, 18 Ly Thuong Kiet Street, Cua Nam Ward, Hanoi City, Vietnam.

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng)/ Phone (mobile, office, home):

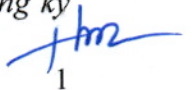
Loại thông tin công bố 24 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☒ định kỳ ☐

Type of disclosure: 24-hour ☐ abnormal ☐ requested ☒ periodic ☐

Nội dung thông tin công bố/ Contents of disclosure (*):

Nghị quyết HĐQT số 02/NQ-HĐQT-CKDK ngày 21/01/2025 về việc triển khai thiết lập, tái cấp và bổ sung hạn mức vay vốn tại các tổ chức tín dụng/ Resolution No. 02/NQ-HĐQT-CKDK dated January 21, 2025 on the implementation of establishing, renewing and supplementing credit limits for loans at credit institutions

Nghị quyết HĐQT số 04/NQ-HĐQT-CKDK ngày 24/01/2025 phiên họp thường kỳ


1

HDQT quý 4/năm 2024.

Nghị quyết HDQT số 10/NQ-HDQT-CKDK ngày 26/4/2025 về việc triển khai thiết lập hạn mức tín dụng tại các tổ chức tín dụng/ Resolution No. 04/NQ-HDQT-CKDK dated January 24, 2025 on the Q4 2024 Regular Meeting of the Board of Directors.

Nghị quyết HDQT số 26/NQ-HDQT-CKDK ngày 30/12/2025 thông qua phương án phát hành trái phiếu PSI/ Resolution No. 26/NQ-HDQT-CKDK dated December 30, 2025 approving the PSI Bond Issuance Plan

Nghị quyết HDQT số 05/NQ-HDQT-CKDK ngày 25/02/2026 thông qua Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026/ Resolution No. 05/NQ-HDQT-CKDK dated February 25, 2026 approving the 2025 Business Performance Results and the 2026 Business Plan

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 11/8/2026 tại đường dẫn: <http://psi.vn>

This information was disclosed on the electronic information portal of the company on August 11, 2026 at: <http://psi.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility before the law.

Nơi nhận/Receiving address:

- Như trên/As above;
- Chủ tịch HDQT(đề b/c)/Chairman of the Board of Directors (for reporting)
- Lưu VT/ Save in Clerical Office

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**
*Authorized representative for
information disclosure*



NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG



**CÔNG TY
CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/NQ - HĐQT - CKDK

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
V/v: Triển khai thiết lập, tái cấp và bổ sung hạn mức
vay vốn tại các tổ chức tín dụng

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2024;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí được ĐHĐCĐ thông qua ngày 28/04/2022;

Căn cứ Tờ trình HĐQT số 06/TT-CKDK ngày 13/01/2025 về việc Triển khai thiết lập, tái cấp và bổ sung hạn mức vay vốn tại các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Biên bản tổng hợp phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT số 01/BB-THYK- HĐQT ngày 21/01/2025;

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1:** Phê duyệt việc thiết lập, tái cấp và bổ sung hạn mức vay vốn tại các tổ chức tín dụng theo các nội dung đề xuất của Ban Giám đốc tại Tờ trình HĐQT số 06/TT-CKDK ngày 13/01/2025.
- Điều 2:** Giao Ban Giám đốc Công ty chỉ đạo triển khai thực hiện, ký kết các văn bản, hợp đồng, chứng từ liên quan đảm bảo hiệu quả hoạt động và tuân thủ đúng quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty.
- Điều 3:** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Ban Giám đốc, trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS (để giám sát, chỉ đạo t/h);
- Ban Giám đốc (để t/h);
- Trưởng các đơn vị PSI (để biết);
- Lưu VT, HĐQT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Anh Tuấn

Số: 04 /NQ - HĐQT - CKDK

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về việc: Phiên họp thường kỳ Hội đồng quản trị Quý 4 năm 2024

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí được ĐHĐCĐ thông qua ngày 28/04/2022;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 04 /BB-HĐQT-CKDK ngày 24/01/2025;
- Căn cứ yêu cầu hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 (Chi tiết tại Báo cáo số 12/BC-CKDK ngày 24/01/2025) với một số chỉ tiêu chính, cụ thể như sau:

STT	KHOẢN MỤC	THỰC HIỆN 2024	KẾ HOẠCH 2024	% HTKH
I	Tổng doanh thu	337.18	300	112%
1	Hoạt động Dịch vụ chứng khoán	211.84	195	109%
1.1	Môi giới chứng khoán	48.88	60	81%
1.2	Lưu ký chứng khoán	8.17	7	117%
1.3	Dịch vụ tài chính	148.72	125	119%
1.4	Doanh thu khác	6.07	3	202%
2	Hoạt động đầu tư, nguồn vốn	115.60	88	131%
3	Hoạt động tư vấn	8.40	14	60%
4	Hoạt động phân tích, chỉ số	1.33	3	44%
II	Tổng chi phí	306.90	263	117%
III	Lợi nhuận khác	3.72		
IV	Lợi nhuận thực tế trước thuế, trước trích lập	41	37	111%
V	Chi phí hoạt động khác	7		
VI	Lợi nhuận ghi nhận trước thuế, trước trích lập	34		

- Tổng Doanh thu năm 2024 đạt 337.2 tỷ, hoàn thành 112% kế hoạch năm 2024 đề ra.

- Tổng chi phí đã thực hiện 306.9 tỷ, đạt 117% so với kế hoạch năm 2024. Chi phí tăng chủ yếu đến từ chi phí hoạt động môi giới và chi phí lãi vay.

- Kết quả lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 41 tỷ đồng đạt 110%% kế hoạch đề ra trong năm 2024.

*** Một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2024:**

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024
1	Tổng tài sản	2.697 tỷ đồng
2	Tổng nguồn vốn đầu vào	1.159 tỷ đồng
3	Dư nợ Dịch vụ tài chính (Margin & UT)	1.018 tỷ đồng
4	Chỉ tiêu an toàn tài chính	222%

*** Một số nhiệm vụ trọng tâm lớn đã thực hiện:**

- **Tổng tài sản và an toàn tài chính:** Quy mô tổng tài sản năm 2024 đạt 2.600 tỷ đồng tăng trưởng 115% so với năm 2023; Tỷ lệ an toàn tài chính tại thời điểm 31/12/2024 đạt 222% (cao hơn tỷ lệ quy định tối thiểu 180% của UBCKNN).

- **Sản phẩm dịch vụ:** Vận hành giải pháp kết nối các kênh giao dịch với Ngân hàng; Tiếp tục từng bước mở rộng tệp khách hàng; Thường xuyên nghiên cứu và phát triển chính sách sản phẩm đa dạng, cạnh tranh với thị trường.

- **Quản trị rủi ro:** Xây dựng chính sách rủi ro và bảng chỉ tiêu hệ số rủi ro 2024.

- **Công nghệ số:** Phối hợp Pvcombank triển khai mở tài khoản liên kết sử dụng công nghệ EKYC trên nền tảng Pvcombank tạo tiền đề gia tăng tệp khách hàng; nâng cấp hạ tầng công nghệ, chuyển đổi theo xu hướng mới đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh.

- **Năng lực đội ngũ:** Xây dựng kế hoạch và thực hiện các khóa đào tạo đội ngũ kế cận, xây dựng kế hoạch chính sách đãi ngộ, cơ chế tiền lương tạo môi trường làm việc cạnh tranh với thị trường.

Điều 2. Thông qua việc giao kế hoạch kinh doanh năm 2025 (*Chi tiết tại Báo cáo số 12/BC-CKDK ngày 24/01/2025*), cụ thể như sau:

1. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	KHOẢN MỤC	THỰC HIỆN 2024	KẾ HOẠCH 2025	% HTKH
I	Tổng doanh thu	337.18	388	115%
1	Hoạt động Dịch vụ chứng khoán	211.84	214	101%
1.1	Môi giới chứng khoán	48.88	55	113%
1.2	Lưu ký chứng khoán	8.17	7	86%
1.3	Dịch vụ tài chính	148.72	146	98%

STT	KHOẢN MỤC	THỰC HIỆN 2024	KẾ HOẠCH 2025	% HTKH
1.4	Doanh thu khác	6.07	7	115%
2	Hoạt động đầu tư, nguồn vốn	115.60	153	132%
3	Hoạt động tư vấn	8.40	12.5	149%
4	Hoạt động phân tích, chỉ số	1.33	3	225%
II	Tổng chi phí	306.9	343	112%
III	Lợi nhuận khác	3.72		
VI	Lợi nhuận trước thuế, trước trích lập	34	40	118%

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025:

➤ Hiệu quả tài chính tối ưu:

- Quy mô tổng tài sản năm 2025 là 3000 tỷ tăng 20% so với năm 2024 là 2500 tỷ.
- Tỷ lệ an toàn tài chính đảm bảo tối thiểu 200% (cao hơn tỷ lệ quy định tối thiểu 180% của UBCKNN).
- Hoàn thành mục tiêu Lợi nhuận trước thuế, trước trích lập đạt 40 tỷ đồng, đẩy mạnh doanh thu từ hoạt động đầu tư – nguồn vốn chiếm trên 35% tổng doanh thu toàn Công ty.
- Mở rộng quan hệ tín dụng với các định chế tài chính tạo nguồn vốn đầu vào ổn định, chi phí thấp, tạo hình ảnh của PSI với các tổ chức tài chính.
- Quản trị hiệu quả các khoản mục chi phí.

➤ Nâng cao chất lượng dịch vụ:

- Phối hợp với PVcomBank và/hoặc Công ty thành viên để bán chéo các sản phẩm và tạo tiền đề mở rộng khách hàng tiềm năng.
- Tăng trưởng khách hàng giao dịch khi mục tiêu số lượng KHCN active tăng trưởng tối thiểu 20% so với số lượng khách hàng active năm 2024.
- Ổn định hệ thống an toàn giao dịch cho khách hàng và Công ty.

➤ Quản trị rủi ro hoạt động:

- Triển khai khung quản trị rủi ro toàn diện.
- Chủ động xây dựng việc quản lý sự biến động từ sớm, từ xa.

➤ Tăng tốc chuyển đổi số:

- Triển khai tích hợp mở tài khoản liên kết sử dụng công nghệ eKYC trên nền tảng PVCombank & thúc đẩy doanh thu kinh doanh trên nền tảng số.
- Giá trị giao dịch trên kênh số đạt 20% giá trị giao dịch cổ phiếu toàn công ty.
- Số hóa sản phẩm – quy trình, triển khai văn phòng điện tử phục vụ cho công tác vận hành và quản trị của công ty.

➤ Nâng cao năng lực đội ngũ:

- Triển khai thường xuyên các khóa đào tạo và phát triển đội ngũ về chất và lượng,

song song với việc áp dụng cơ chế chính sách đãi ngộ nhân viên hợp lý nhằm ổn định và tuyển dụng mới nhân sự.

- Xây dựng môi trường làm việc và văn hóa doanh nghiệp thúc đẩy nhân sự gắn bó, đồng hành và phát triển PSI.

- Gia tăng tỷ trọng nhân sự hoàn thành chứng chỉ hành nghề lên trên 80%.

Điều 3. Giao Ban điều hành triển khai thực hiện các nội dung theo phê duyệt và chỉ đạo của Hội đồng quản trị tại Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 25/01/2025. Ban Điều hành, Trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS (để giám sát, chỉ đạo thực hiện);
- Ban Điều hành (để thực hiện);
- Trưởng các đơn vị PSI (để biết);
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH




Nguyễn Anh Tuấn



Số: 10 /NQ - HĐQT - CKDK

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
V/v: Triển khai thiết lập hạn mức tín dụng tại các tổ chức tín dụng

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2024;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí được ĐHĐCĐ thông qua ngày 28/04/2022;

Căn cứ Tờ trình HĐQT số 28/TT-CKDK ngày 21/04/2025 về việc Triển khai thiết lập hạn mức tín dụng tại các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Biên bản tổng hợp phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT số 08/BB-THYK- HĐQT ngày 26/04/2025;

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1:** Phê duyệt việc Triển khai thiết lập hạn mức tín dụng tại các tổ chức tín dụng theo các nội dung đề xuất của Ban Giám đốc tại Tờ trình HĐQT số 28/TT-CKDK ngày 21/04/2025.
- Điều 2:** Giao Ban Giám đốc Công ty chỉ đạo triển khai thực hiện, ký kết các văn bản, hợp đồng, chứng từ liên quan đảm bảo hiệu quả hoạt động và tuân thủ đúng quy định của Công ty và pháp luật.
- Điều 3:** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Ban Giám đốc, trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS (để giám sát, chỉ đạo t/h);
- Ban Giám đốc (để t/h);
- Trưởng các đơn vị PSI (để biết);
- Lưu VT, HĐQT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Anh Tuấn

Số: 26 /NQ - HĐQT - CKDK

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc: Thông qua phương án phát hành trái phiếu PSI

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Chứng khoán Dầu khí được ĐHĐCĐ thông qua ngày 28/04/2022;

Căn cứ CV số: 26089/PVB-K.QL&TCTTS ngày 29/12/2025 của Ngân hàng Thương mại Đại chúng Việt Nam về việc Thông qua Phương án phát hành trái phiếu của PSI;

Căn cứ Tờ trình HĐQT số 116/TT-CKDK ngày 17/12/2025 của Ban Điều hành về việc Thông qua phương án phát hành trái phiếu PSI;

Căn cứ Phiếu lấy ý kiến HĐQT số 27/PYK-HĐQT ngày 17/12/2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí và Biên bản tổng hợp phiếu lấy ý kiến Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí ngày 30/12/2025 của Thư ký Công ty;

Căn cứ yêu cầu hoạt động của Công ty CP Chứng khoán Dầu khí.

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1:** Thông qua Phương án phát hành trái phiếu PSI theo đề xuất của Ban Điều hành tại tờ trình số 116/TT-CKDK ngày 17/12/2025 (Nội dung Phương án đính kèm Nghị quyết).
- Điều 2:** Giao Ban Điều hành chỉ đạo triển khai và chịu trách nhiệm về hiệu quả của phương án phát hành trái phiếu, định kỳ có báo cáo kết quả thực hiện.
- Điều 3:** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

- Nơi nhận:
- HĐQT, BKS (để giám sát, chỉ đạo thực hiện);
- Ban Điều hành (để thực hiện);
- Trưởng các đơn vị PSI (để biết);
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Anh Tuấn

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

(đính kèm Nghị Quyết số 26/NQ-HĐQT-CKDK ngày 30/12/2025)

Phương án phát hành này ("**Phương Án Phát Hành**") là cơ sở cho việc phát hành trái phiếu riêng lẻ ("**Trái Phiếu**") của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí ("**Tổ Chức Phát Hành**") theo các nội dung trình bày trong Phương Án Phát Hành này. Phương Án Phát Hành này chỉ quy định các điều kiện chính của Trái Phiếu và nội dung chính của việc phát hành Trái Phiếu. Các điều kiện cụ thể của Trái Phiếu và nội dung khác của việc phát hành Trái Phiếu sẽ được quy định trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác được ký kết bởi hoặc nhân danh Tổ Chức Phát Hành nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định về chào bán, giao dịch Trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán Trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế ("**Nghị Định 153**");
- Nghị định 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định về chào bán, giao dịch Trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán Trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế ("**Nghị Định 65**");
- Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ban hành ngày 05 tháng 03 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế ("**Nghị Định 08**");
- Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.
- Thông tư số 30/2023/TT-BTC của Bộ Tài Chính ban hành ngày 17/05/2023 hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước.
- Quy chế vận hành chuyên trang thông tin về trái phiếu doanh nghiệp tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ("**HNX**") được ban hành kèm theo Quyết định số 14/QĐ-SGDVN ngày 19/10/2021 của Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam.
- Quy chế đăng ký, lưu ký và thanh toán giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ được ban hành tại Quyết định số 27/QĐ-HĐTV ngày 10/08/2023 của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam ("**VSDC**") và các văn bản sửa đổi, bổ sung.
- Quy chế đăng ký và giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ("**HNX**") được ban hành tại Quyết định 56/QĐ- SGD VN ngày 10/07/2023 của Sở Giao dịch chứng Khoán Việt Nam.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí ("**Công ty**" hoặc "**Tổ Chức Phát Hành**");
- Các văn bản pháp lý liên quan.

II. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành

Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Tên tiếng Anh : **PETROVIETNAM SECURITIES INCORPORATED**

Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 02, Tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : (0243) 934 3888

Loại hình doanh nghiệp : Công ty cổ phần

Tài khoản : 122.10.002.404606 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Hà Thành

Vốn điều lệ : **598.413.000.000 đồng**

Giấy ĐKKD, Giấy phép thành lập và hoạt động : Giấy chứng nhận ĐKKD Số 0102095561 ngày 06.12.2006, đăng ký thay đổi lần 13 ngày 30/12/2022, do Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp

Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 26/UBCK-GP ngày 19/12/2006 và các Giấy phép điều chỉnh theo từng thời kỳ.

Lĩnh vực hoạt động :

STT	Tên Ngành
1.	Môi giới chứng khoán
2.	Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán
3.	Tự doanh chứng khoán
4.	Bảo lãnh phát hành chứng khoán
5.	Lưu ký chứng khoán

2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành

a. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong 03 (ba) năm liền kề trước năm phát hành:

STT	Chỉ tiêu tài chính	Đơn vị	2022	2023	2024
1	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	659.046	682.753	707.657
	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Triệu đồng	624.576	624.576	624.576
	Chênh lệch đánh giá tài sản	Triệu đồng	0	26.163	26.163
	Quỹ dự trữ bổ sung VDL	Triệu đồng	4.732	4.732	4.732
	Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	Triệu đồng	4.722	4.722	4.722
	Lợi nhuận chưa phân phối	Triệu đồng	25.016	48.723	73.627
2	Nợ phải trả	Triệu đồng	1.356.281	1.571.393	1.890.977
	Nợ vay ngân hàng và Đối tượng khác	Triệu đồng	831.780	1.328.338	1.566.490
	Nợ vay từ phát hành trái phiếu	Triệu đồng	214.200	74.000	69.899
	+ Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước	Triệu đồng	214.000	74.000	69.899
	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	Triệu đồng	1.843	1.766	2.635

	Phải trả người bán ngắn hạn	Triệu đồng	1.531	1.503	1.159
	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	Triệu đồng	6.291	2.310	663
	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Triệu đồng	5.899	8.632	5.406
	Phải trả người lao động	Triệu đồng	4.939	3.757	884
	Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	Triệu đồng	1.179	721	426
	Chi phí phải trả ngắn hạn	Triệu đồng	16.700	12.642	22.431
	Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	Triệu đồng	0	0	100
	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	Triệu đồng	271.616	137.460	220.319
	Quỹ khen thưởng phúc lợi	Triệu đồng	203	163	464
	Nợ phải trả dài hạn	Triệu đồng	100	50.100	70.000
	Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	Triệu đồng	90	90	90
	Quỹ bảo vệ nhà đầu tư	Triệu đồng	10	10	10
3	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
	Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	Lần	0,67	0,7	0,73
	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,06	2,3	2,67
4	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,46	1,46	1,40
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,46	1,46	1,40
	Hệ số thanh toán lãi vay	Lần	1,30	1,71	1,35
5	Tổng dư nợ vay trái phiếu/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,33	0,11	0,10
	Hệ số tổng dư nợ trái phiếu doanh nghiệp/vốn chủ sở hữu	Lần	0,33	0,11	0,10
	Hệ số dư nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/vốn chủ sở hữu	Lần	0,33	0,11	0,10
6	Lợi nhuận	Triệu đồng	26.577	30.774	33.173
	Lợi nhuận trước thuế		26.577	30.774	33.173
	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	26.577	24.456	25.904
7	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
	LNST/Tổng tài sản	%	1,32	1,08	1,00
	LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	4,03	3,58	3,66
8	Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật	%	221,46	224,47	216,59

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022, 2023, 2024 và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2022, 2023, 2024)

b. Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn (bao gồm gốc và lãi trái phiếu đã phát hành) trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu

- Tình hình thanh toán gốc và lãi trái phiếu đã phát hành trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu: Công ty đã thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản gốc và lãi trái phiếu đã phát hành trong 3 năm gần nhất.
- Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn (không bao gồm các khoản trái phiếu đến hạn trong 3 năm gần nhất): Công ty đã thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn trong 3 năm gần nhất.

- Tình hình nộp ngân sách nhà nước: Công ty luôn chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về thuế, thực hiện nộp đúng, nộp đủ và kịp thời các khoản thuế vào ngân sách Nhà nước.

c. Ý kiến kiểm toán đối với Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổ Chức Phát Hành

Ý kiến kiểm toán:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”

3. Tình hình phát hành và sử dụng vốn với trái phiếu còn dư nợ:

Tại thời điểm xây dựng Phương Án Phát Hành trái phiếu này, tình hình phát hành và sử dụng vốn đối với các trái phiếu còn dư nợ của Tổ Chức Phát Hành như sau:

STT	Mã chứng khoán	Khối lượng (trái phiếu)	Giá trị phát hành (tỷ đồng)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Giá trị lưu hành đầu kỳ báo cáo (tỷ đồng)	Giá trị lưu hành cuối kỳ báo cáo (tỷ đồng)
(1)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(10)
1	PSI12301	500	50	1/08/2023	31/8/2026	50	50
2	PSI12401	200	20	5/7/2024	5/1/2026	20	20
	Tổng	700	70			70	70

Tình hình sử dụng vốn huy động từ phát hành trái phiếu: Tổ Chức Phát Hành đã thực hiện sử dụng vốn huy động từ phát hành trái phiếu theo đúng mục đích phát hành trái phiếu tại Bản công bố thông tin phát hành trái phiếu.

Kế hoạch thanh toán lãi, gốc trái phiếu: Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho nhà nước và chi phí hoạt động, Tổ Chức Phát Hành đủ khả năng để thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn.

Tổ Chức Phát Hành không có vi phạm về pháp luật phát hành trái phiếu doanh nghiệp trong 03 năm liên tiếp trước khi thực hiện đợt phát hành trái phiếu này.

4. Đáp ứng điều kiện phát hành trái phiếu của doanh nghiệp

Tổ Chức Phát Hành tuân thủ các điều kiện chào bán trái phiếu áp dụng đối với việc chào bán trái phiếu được quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP và nghị định số 65/2022/NĐ-CP và các văn bản pháp luật liên quan. Chi tiết được thể hiện theo bảng sau:

Nội dung liên quan	Hiện trạng	Tài liệu chứng minh
--------------------	------------	---------------------

Là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.	Đáp ứng	Giấy chứng nhận ĐKDN số 0102095561 ngày 06/12/2006, đăng ký thay đổi lần 13 ngày 30/12/2022, do Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp. Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 26/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 19/12/2006 và cập nhật theo các Giấy phép điều chỉnh tùy từng thời điểm.
Thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu	Đáp ứng	Văn bản cam kết của Công ty về việc thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành và/hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 3 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu.
Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định	Đáp ứng	BCTC kiểm toán 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Báo cáo tài chính năm 2024 là báo cáo được chấp nhận toàn phần.
Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.	Đáp ứng	Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2024 đạt 216,59% (căn cứ theo Thông tư số 91/2020/TT-BTC tỷ lệ tối thiểu không thấp hơn 180%).
Có phương án phát hành trái phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận	Đáp ứng	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc thông qua Phương Án Phát Hành Trái Phiếu PSI.
Đối tượng tham gia đợt chào bán là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp	Đáp ứng	Theo quy định của Luật Chứng khoán, đáp ứng quy định của Nghị định 153, Nghị định 65, Nghị định 08 và các văn bản liên quan hiện hành.
Kết quả xếp hạng tín nhiệm đối với doanh nghiệp phát hành trái phiếu, ngoại trừ trường hợp trái phiếu phát hành của tổ chức tín dụng hoặc trái phiếu được tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính ở nước ngoài, tổ chức tài chính quốc tế bảo lãnh thanh toán toàn bộ gốc và lãi trái phiếu.	Đáp ứng	Xếp hạng BB+ theo Công bố xếp hạng tín nhiệm của FiiRatings

III. MỤC ĐÍCH CỦA ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU VÀ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG NGUỒN VỐN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

1. Mục đích phát hành

Mục đích của đợt phát hành Trái Phiếu là để cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành.

Các khoản nợ dự kiến thực hiện được cơ cấu lại của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Bên cho vay	Hợp đồng	Giá trị khoản vay	Ngày đến hạn	Kỳ hạn khoản vay
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành	01/HTH/2025/7740171	100.000.000.000	27/01/2026	88 ngày
Tổng cộng			100.000.000.000		

2. Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu

Toàn bộ nguồn vốn thu được từ việc phát hành Trái Phiếu (sau khi đã khấu trừ đi các phí, chi phí phát sinh liên quan đến đợt phát hành Trái Phiếu) dự kiến sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng cho mục đích được nêu tại Phương Án Phát Hành này trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật, cụ thể:

STT	Bên cho vay	Số hợp đồng/KUNN	Dư nợ (VND)	Dự kiến phân bổ (VND)	Thời gian sử dụng vốn dự kiến
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành	01/HTH/2025/7740171	50.000.000.000	20.000.000.000	Tháng 1/2026
Tổng cộng			50.000.000.000	20.000.000.000	

IV. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CƠ BẢN CỦA TRÁI PHIẾU

- Tên Trái Phiếu: Trái Phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí
- Mã Trái Phiếu: PSI12501.
- Loại hình Trái Phiếu: Trái Phiếu không chuyển đổi và không kèm chứng quyền, không có bảo đảm. Trái Phiếu có thứ tự thanh toán ít nhất ngang bằng với các nghĩa vụ chung khác không được bảo đảm (dù là nghĩa vụ hiện tại hoặc trong tương lai) của Tổ Chức Phát Hành (trừ trường hợp ưu tiên thanh toán bắt buộc theo các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan)
- Khối lượng phát hành: Tối đa 200 (Hai trăm) Trái phiếu
- Tổng giá trị phát hành: 20.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi tỷ đồng chẵn*)
- Kỳ hạn Trái Phiếu: 12 tháng.
- Mệnh giá: 100.000.000 VND/Trái Phiếu (Một trăm triệu Đồng Việt Nam trên một Trái Phiếu)
- Hình thức Trái Phiếu: Bút toán ghi sổ/Dữ liệu điện tử
- Phương thức phát hành: Trái Phiếu được phát hành riêng lẻ và giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp thông qua phương thức Đại Lý Phát Hành theo quy định tại Nghị định 153, Nghị định 65, Nghị định 08.
- Loại tiền tệ phát hành và thanh toán: Đồng Việt Nam
- Giá phát hành: bằng 100% Mệnh giá Trái Phiếu
- Số đợt phát hành Trái Phiếu dự kiến: Dự kiến 01 (một) đợt
- Ngày phát hành: Dự kiến 31/12/2025.
Hội đồng quản trị ủy quyền cho Giám đốc Công ty quyết định ngày cụ thể theo tình hình thực tế.
- Lãi suất: Lãi suất cố định 8,5%/năm.

15. Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu: Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam ("VSDC"), việc thanh toán theo Trái Phiếu sẽ được thực hiện bằng cách chuyển khoản vào ngày đến hạn. Nếu ngày đến hạn thanh toán không phải là một ngày làm việc thì việc thanh toán sẽ được thực hiện vào ngày làm việc ngay sau ngày đó. Sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, việc thanh toán theo Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định của VSDC và các thành viên lưu ký (nếu có).
16. Đối tượng chào bán Trái Phiếu: Tổ chức là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của Luật chứng khoán, Nghị định 153, Nghị định 65, Nghị định 08 và các văn bản pháp luật liên quan hiện hành
17. Mua lại Trái Phiếu:
- a) Mua lại trước hạn theo yêu cầu của Tổ chức phát hành: Tổ Chức Phát Hành có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) mua lại Trái Phiếu trước hạn tại bất kỳ thời điểm nào sau Ngày Phát Hành trên cơ sở thỏa thuận thống nhất với Người Sở Hữu Trái Phiếu. Việc mua lại này tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành. Lưu ý: Người Sở Hữu Trái Phiếu không có quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu theo khoản này nếu không có sự đồng ý của Tổ Chức Phát Hành.
 - b) Mua lại trước hạn theo yêu cầu của Người sở hữu trái phiếu: Trái phiếu phát hành không có điều khoản mua lại trước hạn theo yêu cầu của Người sở hữu trái phiếu.
 - c) Mua lại bắt buộc theo quy định pháp luật: Trong mọi trường hợp, Tổ chức phát hành phải thực hiện mua lại trái phiếu trước hạn bắt buộc khi vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch trái phiếu hoặc vi phạm Phương án phát hành theo quy định tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP và Nghị định 65/2022/NĐ-CP.
- Các trường hợp mua lại Trái Phiếu như trên sẽ được quy định cụ thể tại Các Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu.
 - Tất cả Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại sẽ được hủy bỏ ngay lập tức và không được phát hành lại hoặc bán lại.
18. Dòng tiền thanh toán: Trái Phiếu phát hành sẽ được trả nợ bằng nguồn thu từ hoạt động kinh doanh và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành.
19. Đăng ký, lưu ký và giao dịch Trái Phiếu tập trung: Tổ Chức Phát Hành sẽ đăng ký Trái Phiếu tại VSDC và đăng ký giao dịch Trái Phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội ("HNX") theo quy định của pháp luật hiện hành. Kể từ thời điểm Trái Phiếu được chấp thuận giao dịch tập trung tại HNX theo Công Bố Thông Tin của Tổ Chức Phát Hành, cách thức thực hiện các quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu bao gồm: chuyển nhượng, xác nhận quyền sở hữu mới, thanh toán gốc lãi, mua lại Trái Phiếu, thông báo thực hiện các quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu (Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu, lấy ý kiến bằng văn bản),... sẽ được thực hiện theo quy định/quy chế của VSDC và các thành viên lưu ký (nếu có).
20. Giao dịch Trái Phiếu: Trái Phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ chỉ được giao dịch giữa các Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp sau khi Trái Phiếu được đăng ký giao dịch tại HNX, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
21. Tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán Trái Phiếu, Đại lý phát hành Trái Phiếu: Công ty Cổ phần Chứng khoán APG
22. Tài khoản Trái Phiếu: Tổ Chức Phát Hành sẽ mở tài khoản để nhận toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu. Tổ Chức Phát Hành bảo đảm sẽ chỉ sử dụng số dư có trong Tài khoản Trái Phiếu cho các mục đích phát hành, thanh toán các nghĩa vụ của Trái Phiếu và các

mục đích khác được Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận được quy định chi tiết tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu.

23. **Cam kết công bố thông tin:** Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định của Nghị Định 153, Nghị Định 65, Nghị Định 08 và các văn bản quy phạm pháp luật khác; cung cấp thông tin về tài chính cho Người Sở Hữu Trái Phiếu và tuân thủ các nghĩa vụ cung cấp thông tin khác quy định trong các tài liệu phát hành.
24. **Cam kết của Tổ Chức Phát Hành:** Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện các nghĩa vụ sau:
- (a) Cam kết về thứ tự thanh toán theo đúng các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu và các văn kiện Trái Phiếu;
 - (b) Thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu đúng hạn;
 - (c) Tuân thủ quy định về mục đích sử dụng tiền thu được từ Trái Phiếu;
 - (d) Đảm bảo và tạo mọi điều kiện tốt nhất có thể để Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền giám sát và yêu cầu Tổ Chức Phát Hành thực hiện các cam kết về phát hành và thanh toán Trái Phiếu;
 - (e) Thực hiện đúng kế hoạch và phương án phát hành, chi sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu vào đúng mục đích sử dụng số tiền thu được;
 - (f) Tuân thủ quy định về công bố thông tin và các quy định khác áp dụng đối với Tổ chức có Trái Phiếu được đăng ký giao dịch;
 - (g) Cam kết đảm bảo thực hiện đúng phương án trả nợ gốc và lãi Trái Phiếu;
 - (h) Cung cấp thông tin cần thiết cho Người Sở Hữu Trái Phiếu;
 - (i) Các nghĩa vụ khác quy định trong các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu và các văn kiện Trái Phiếu khác.
25. **Các điều khoản và điều kiện khác:** Sẽ được quy định cụ thể trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu.
26. **Sửa đổi bổ sung:** Việc sửa đổi, bổ sung Phương Án Phát Hành này (nếu cần thiết) sẽ được quyết định bởi cấp có thẩm quyền phê duyệt của Tổ Chức Phát Hành.

V. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Quyền của Tổ Chức Phát Hành:

- Được sử dụng vốn Trái Phiếu như được nêu trong mục đích phát hành.
- Được từ chối cho chuyển nhượng Trái Phiếu nếu việc chuyển nhượng vi phạm các hạn chế về giao dịch.
- Các quyền khác được quy định trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu, quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm Tổ Chức Phát Hành

- Tuân thủ quy định của pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ.
- Quản lý, sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu theo đúng phương án phát hành Trái Phiếu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật.
- Thanh toán đầy đủ và đúng hạn lãi và gốc Trái Phiếu khi đến hạn và bảo đảm người sở hữu Trái Phiếu được hưởng các quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo Điều Khoản Và Điều Kiện của Trái Phiếu đã phát hành và các văn bản thỏa thuận có liên quan.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ chào bán Trái Phiếu và các thông tin đã công bố; thực hiện chế độ quản lý tài chính, kế toán thống kê và kiểm toán theo quy định của pháp luật.
- Có trách nhiệm giải thích cho nhà đầu tư các thông tin liên quan đến Phương Án Phát Hành, các rủi ro pháp lý, rủi ro đầu tư, rủi ro sử dụng vốn, quyền, lợi ích, trách nhiệm pháp lý của Tổ Chức Phát Hành và của nhà đầu tư.

- Có trách nhiệm mua lại Trái Phiếu trước hạn theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện của Trái Phiếu, quy định của pháp luật.
- Các trách nhiệm khác theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện của Trái Phiếu.

VI. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

1. Quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu:

- Được Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP và Nghị định 65/2022/NĐ-CP; Nghị định 08/2023/NĐ-CP được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán Trái Phiếu khi có yêu cầu.
- Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc Trái Phiếu khi đến hạn, thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo Các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và các thỏa thuận với Tổ Chức Phát Hành.
- Được yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu trước hạn theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Nghị định 65/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7 của Nghị Định 153/2020/NĐ-CP và theo quy định pháp luật hiện hành.
- Được yêu cầu người bán Trái Phiếu cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định pháp luật hiện hành khi mua Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp.
- Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được thực hiện biểu quyết đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc thông qua hình thức Lấy Ý Kiến Bằng Văn Bản theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu. Một nghị quyết, quyết định được coi là thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi một hoặc nhiều Nhà đầu tư mua Trái Phiếu sở hữu số Trái Phiếu chiếm (A) ít nhất 65% (Sáu mươi lăm phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành đối với các vấn đề không phải là Vấn Đề Loại Trừ, và (B) ít nhất 75% (Bảy mươi lăm phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành đối với các Vấn Đề Loại Trừ. Các nội dung cụ thể được ghi nhận trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu. Trong trường hợp chỉ có một Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất sở hữu 100% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành thì không cần triệu tập hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hay tổ chức lấy ý kiến của Người Sở Hữu Trái Phiếu. Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất sẽ thỏa thuận thông qua các nội dung cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung liên quan đến Các Điều Kiện Trái Phiếu bằng văn bản thỏa thuận giữa hai bên hoặc bằng bộ văn bản gồm văn bản của bên xin ý kiến và văn bản trả lời trực tiếp của bên được xin ý kiến về nội dung cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung đó, và trong trường hợp này, văn bản thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất và/hoặc bộ văn bản gồm văn bản của bên xin ý kiến và văn bản trả lời trực tiếp của bên được xin ý kiến sẽ có giá trị pháp lý như một nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu đã được Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận thông qua.
- Các quyền lợi khác theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện của Trái Phiếu.

2. Trách nhiệm của Người Sở Hữu Trái Phiếu:

- Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành; hiểu rõ Các Điều Kiện Và Điều Khoản Trái Phiếu và các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành trước khi quyết định mua và giao dịch Trái Phiếu.
- Nhà đầu tư mua Trái Phiếu có trách nhiệm tìm hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch Trái Phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư mua Trái Phiếu, giao dịch Trái Phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định của pháp luật.

- Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư, giao dịch Trái Phiếu; hiểu rõ và bảo đảm tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch Trái Phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định của Nghị định 65/2022/NĐ-CP và pháp luật có liên quan.
- Trước khi mua Trái Phiếu (cả thị trường sơ cấp và thứ cấp), Nhà đầu tư phải ký văn bản xác nhận đã thực hiện các quy định tại Nghị Định 65/2022/NĐ-CP và tự chịu trách nhiệm đối với quyết định mua Trái Phiếu của mình sau khi ký văn bản xác nhận này.
- Thực hiện giao dịch Trái Phiếu theo quy định tại Điều 16 Nghị định 65/2022/NĐ-CP; không được bán hoặc cùng góp vốn đầu tư Trái Phiếu với nhà đầu tư không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dưới mọi hình thức.
- Khi bán Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp phải cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị định 65/2022/NĐ-CP cho nhà đầu tư mua Trái Phiếu.
- Các trách nhiệm khác theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện của Trái Phiếu.

VII. TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CUNG CẤP DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁI PHIẾU.

1. **Tổ Chức Tư Vấn Hồ Sơ Chào Bán Và Đại Lý Phát Hành Trái Phiếu:**
 - Cung cấp dịch vụ Tư Vấn Hồ Sơ Chào Bán Và Đại Lý Phát Hành cho Tổ Chức Phát Hành theo hợp đồng Tư Vấn Hồ Sơ Chào Bán Và Đại Lý Phát Hành Trái Phiếu ký kết với Tổ Chức Phát Hành. Nhận xét của tổ chức tư vấn chỉ mang tính chất tham khảo đối với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành.
 - Toàn bộ thông tin và ý kiến đánh giá được đưa ra trong Bản Công Bố Thông Tin dựa trên các những thông tin do Tổ Chức Phát Hành cung cấp.
 - Các trách nhiệm khác tại Hợp Đồng Đại Lý, quy định của Nghị Định 153, Nghị định 65, Nghị Định 08 và văn bản pháp luật liên quan (nếu có).
2. Các trách nhiệm và nghĩa vụ khác của các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ liên quan đến Trái Phiếu được quy định cụ thể tại các Hợp Đồng Đại Lý và văn kiện Trái Phiếu có liên quan theo quy định pháp luật hiện hành.

VIII. KẾ HOẠCH BỐ TRÍ NGUỒN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN GỐC LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ.

1. **Kế hoạch bố trí nguồn:** Tổ Chức Phát Hành dự kiến nguồn thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu dự kiến được lấy từ hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành. Bên cạnh đó, Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ sử dụng các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành để đảm bảo thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ về nợ gốc và lãi khi đến hạn thanh toán cho các nghĩa vụ khác của Tổ Chức Phát Hành đối với/và liên quan Trái Phiếu.
2. **Phương thức thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu:**
 - **Phương thức thanh toán lãi Trái Phiếu**
 - Tiền lãi Trái Phiếu được trả định kỳ 06 (sáu) tháng một lần.
 - Kỳ tính lãi đầu tiên bắt đầu và bao gồm ngày phát hành đến và không bao gồm ngày thanh toán lại đầu tiên. Mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo sẽ bắt đầu vào Ngày Thanh Toán Lãi của Kỳ Tính Lãi trước đó và kết thúc vào (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi tiếp theo.

➤ **Phương thức thanh toán gốc Trái Phiếu**

- Trừ khi Trái Phiếu được mua lại bắt buộc/mua lại trước hạn theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu và/hoặc theo các quy định của pháp luật liên quan Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán gốc Trái Phiếu (cùng với lãi, tiền phạt đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán) trong các trường hợp mua lại vào Ngày Thanh Toán/Hoàn Trả Tiền Gốc Trái Phiếu.
- Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu và các khoản thanh toán khác có liên quan đến Trái Phiếu bằng cách chuyển khoản vào tài khoản của Người Sở Hữu Trái Phiếu được đăng ký trong Sổ Đăng Ký trừ trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu có chỉ định khác bằng văn bản. Sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC việc thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu và các khoản thanh toán khác liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định của VSDC.

IX. ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH VÀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, KHẢ NĂNG TRẢ NỢ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU

- **Khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của Tổ Chức Phát Hành:** Trong nhiều năm qua và đến trước thời điểm phát hành Trái Phiếu này, Tổ Chức Phát Hành luôn duy trì tình hình kinh doanh ổn định, đảm bảo các chỉ số tài chính nằm trong ngưỡng an toàn: hệ số thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh đều lớn hơn 1, hệ số Nợ phải trả/ Tổng tài sản luôn nhỏ hơn 1. Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động vẫn đủ để thanh toán cho các khoản nợ chuẩn bị đến hạn của Tổ Chức Phát Hành.
- **Khả năng thanh toán gốc/lãi Trái Phiếu dự kiến phát hành:**
 - Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư.
 - Gốc Trái Phiếu được thanh toán một lần vào ngày đáo hạn của Trái Phiếu hoặc ngày mua lại trước hạn Trái Phiếu dù là tự nguyện hoặc mua lại bắt buộc. Tùy tình hình thị trường thực tế, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng lợi nhuận kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, đầu tư và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc vốn huy động từ nền kinh tế để thanh toán gốc Trái Phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm Trái Phiếu được mua lại trước hạn.

Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu và các khoản nợ khác khi đến hạn.

X. CÁC TỔ CHỨC THAM GIA

1. Tổ Chức Tư Vấn Hồ Sơ Chào Bán, Đại Lý Phát Hành:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN APG

Trụ sở chính : Tầng 5 tòa nhà Grand Building, số 32 Hòa Mã, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại : (84-24) 3941 0277 Fax: (84-24) 3941 0323

Website : apsi.vn

2. Tổ Chức Kiểm Toán:

CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AASC

Trụ sở chính : Số 1 Lê Phụng Hiểu, Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 024 3824 1991 Fax: 024 3825 3973

Website : aasc.com.vn

3. Tổ Chức xếp hạng tín nhiệm:

CÔNG TY CỔ PHẦN FIINRATINGS

Trụ sở chính : Tầng 10, Tòa nhà Peakview Tower, 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, TP.
Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84) 24 3562 6962 | Fax: (84) 24 35625055

Website : www.fiinratings.vn/



**CÔNG TY
CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 05 /NQ - HĐQT – CKDK
No. 05 /NQ-HĐQT-CKDK

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2026
Hanoi, February 25, 2026

NGHỊ QUYẾT
Về việc: Thông qua Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch năm 2026

RESOLUTION
Re: Approval of the 2025 Business Performance and the 2026 Business Plan

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
BOARD OF DIRECTORS
PETROVIETNAM SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020;

Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 adopted by the National Assembly on June 17, 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí được ĐHĐCĐ thông qua ngày 28/04/2022;

Pursuant to the Charter of PetroVietnam Securities Incorporated approved by the General Meeting of Shareholders on April 28, 2022;

Căn cứ Báo cáo số 08/BC-CKDK ngày 28/01/2026 về việc Thông qua Thông qua Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026;

Pursuant to Report No. 08/BC-CKDK dated January 28, 2026 regarding the approval of the 2025 business performance and the 2026 business plan;

Căn cứ Biên bản tổng hợp phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT số 05 /BB-THYK-HĐQT ngày 25/02/2026;

Pursuant to the Minutes of Consolidation of Written Opinions of Members of the Board of Directors No. 05 /BB-THYK-HĐQT dated February 25, 2026;

Căn cứ yêu cầu hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí (“PSI/Công ty”).

Based on the operational requirements of PetroVietnam Securities Incorporated (“PSI/the Company”).



QUYẾT NGHỊ/RESOLVES

Điều 1: Thông qua Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 (Chi tiết tại Báo cáo số 08/BC-CKDK ngày 28/01/2026) với một số chỉ tiêu chính, cụ thể như sau:

Article 1: To approve the 2025 Business Performance (details are provided in Report No. 08/BC-CKDK dated January 28, 2026), with the following key indicators:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Unit: billion VND

STT No.	KHOẢN MỤC ITEM	THỰC HIỆN 2025 2025 ACTUAL	KẾ HOẠCH 2025 2025 PLAN	% HTKH % OF PLAN ACHIEVED
I	Tổng doanh thu Total revenue	478.94	382.87	125%
1	Hoạt động Dịch vụ chứng khoán Securities services	293.53	214.30	137%
1.1	Môi giới chứng khoán Securities brokerage	87.82	55.00	160%
1.2	Lưu ký chứng khoán Securities depository services	7.93	7.00	113%
1.3	Dịch vụ tài chính Financial services	192.03	145.60	132%
1.4	Doanh thu khác Other revenue	5.75	6.70	86%
2	Hoạt động đầu tư, nguồn vốn Investment and treasury activities	164.85	153.07	108%
3	Hoạt động tư vấn Advisory activities	6.51	12.50	52%
4	Hoạt động phân tích, chỉ số Research and index activities	2.45	3.00	82%
5	Doanh thu khác Other revenue	11.60		
II	Tổng chi phí Total expenses	418.00	342.86	122%
1	Chi phí kinh doanh Business expenses	302.16	240.54	126%
2	Chi phí hoạt động Operating expenses	107.31	102.31	105%
3	Chi phí khác Other expenses	8.53		
III	Lợi nhuận TT, trước trích lập Profit before tax and provisions	60.94	40.01	152%

- Tổng Doanh thu năm 2025 đạt 478.94 tỷ, hoàn thành 125% kế hoạch năm 2025 đề ra.

Total revenue in 2025 reached VND 478.94 billion, equivalent to 125% of the 2025 plan.

- Tổng chi phí đã thực hiện 418.00 tỷ, đạt 122% so với kế hoạch năm 2025. Chi phí tăng chủ yếu đến từ chi phí hoạt động môi giới và chi phí lãi vay.

Total expenses incurred amounted to VND 418.00 billion, equivalent to 122% of the 2025 plan. The increase in expenses was mainly attributable to brokerage operating expenses and interest expenses.

- Kết quả lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt 60.94 tỷ đồng đạt 152%% kế hoạch đề ra trong năm 2025.

Profit before tax in 2025 reached VND 60.94 billion, equivalent to 152% of the 2025 plan.

*** Một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2025:**

Certain financial indicators as of December 31, 2025:

STT No.	Chỉ tiêu Indicator	31/12/2025
1	Tổng tài sản <i>Total assets</i>	3,123 tỷ đồng <i>3,123 billion VND</i>
2	Tổng nguồn vốn đầu vào <i>Total funding</i>	1.494 tỷ đồng <i>1,494 billion VND</i>
3	Dư nợ Dịch vụ tài chính (Margin & UT) <i>Outstanding balance of financial services (Margin & Advance Payment)</i>	1.549
4	Chỉ tiêu an toàn tài chính <i>Financial safety ratio</i>	216%

*** Một số nhiệm vụ trọng tâm lớn đã thực hiện:**

Major key tasks accomplished:

- Tổng tài sản : Quy mô tổng tài sản tại 31/12/2025 đạt 3,123 tỷ đồng, tăng trưởng quy mô 120% so với tổng tài sản tại 31/12/2024 và bám sát mục tiêu kế hoạch tăng trưởng bình quân hàng năm 20%.;

Total assets: Total assets as of December 31, 2025 reached VND 3,123 billion, representing growth of 120% compared to total assets as of December 31, 2024 and closely aligning with the target of an average annual growth rate of 20%.

- Tỷ lệ an toàn tài chính: Tỷ lệ An toàn tài chính đạt 216% mức ổn định, an toàn vốn (so với mức quy định là 180%)

Financial safety ratio: The financial safety ratio reached 216%, maintaining a stable and safe capital level (compared with the regulatory requirement of 180%).

- Sản phẩm dịch vụ: Vận hành giải pháp kết nối các kênh giao dịch với Ngân hàng; Tiếp tục từng bước mở rộng tệp khách hàng; Thường xuyên nghiên cứu và phát triển chính sách sản phẩm đa dạng, cạnh tranh với thị trường.

Products and services: Operated solutions connecting trading channels with banks; continued to gradually expand the customer base; regularly researched and developed diversified and competitive product policies in line with market conditions.

- Quản trị rủi ro: Kiểm soát rủi ro phân cấp, đánh giá và nhận diện sớm rủi ro tiềm ẩn, kiểm soát quy trình nội bộ một cách chặt chẽ, độc lập; Công tác quản trị rủi ro, kiểm toán nội bộ được triển khai toàn diện, sâu rộng nhằm đảm bảo chất lượng giám sát về cả chuyên môn và tính tuân thủ.

Risk management: Implemented tiered risk controls, assessment and early identification of potential risks, and strict and independent control of internal processes. Risk management and internal audit activities were implemented comprehensively and

extensively to ensure the quality of supervision in terms of both professional standards and compliance.

- Công nghệ số: Vận hành hệ thống ổn định và thông suốt, đẩy mạnh an ninh thông tin an toàn hệ thống; Phát triển hệ thống đáp ứng nhu cầu giao dịch sẵn sàng tham gia vào hệ thống giao dịch mới (KRX) của thị trường góp phần nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam.

Digital technology: Maintained stable and uninterrupted system operations and strengthened information security and system safety; developed systems to meet trading requirements and ensure readiness to participate in the market's new trading system (KRX), contributing to the upgrading of Vietnam's stock market.

- Năng lực đội ngũ: Rà soát mô hình tổ chức, tối ưu hóa sự phân công công việc, thay đổi trong cách thức phối hợp giữa các Đơn vị, bộ phận, tạo điều kiện thuận lợi và sự linh hoạt trong hoạt động, tạo sự liên kết hỗ trợ lẫn nhau giữa các hoạt động nghiệp vụ cũng như đào tạo được các lớp đội ngũ kế cận

Workforce capability: Reviewed the organizational model, optimized work allocation, and improved coordination among units and departments to enhance operational convenience and flexibility; strengthened synergies among business activities and developed a pipeline of successor personnel.

Điều 2. Thông qua việc giao kế hoạch kinh doanh năm 2026 (Chi tiết tại Báo cáo số 08/BC-CKDK ngày 28/01/2026), cụ thể như sau:

Article 2. To approve the assignment of the 2026 Business Plan (details are provided in Report No. 08/BC-CKDK dated January 28, 2026), specifically as follows:

1. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026/2026 Business Plan Targets:

Đơn vị tính: Tỷ đồng
Unit: VND billion

STT No.	KHOẢN MỤC ITEM	THỰC HIỆN 2025 2025 ACTUAL	KẾ HOẠCH 2026 2026 PLAN	% KH 2026/ TH 2025 2026 PLAN / 2025 ACTUAL
I	Tổng doanh thu Total revenue	478.94	505.81	106%
1	Hoạt động Dịch vụ chứng khoán Securities services	293.53	286.36	98%
1.1	Môi giới chứng khoán Securities brokerage	87.82	77.80	89%
1.2	Lưu ký chứng khoán Securities depository services	7.93	7.53	95%
1.3	Dịch vụ tài chính Financial services	192.03	191.69	100%
1.4	Doanh thu khác Other revenue	5.75	9.34	162%
2	Hoạt động đầu tư, nguồn vốn Investment and treasury activities	164.85	203.45	123%
3	Hoạt động tư vấn Advisory activities	6.51	13.00	200%
4	Hoạt động phân tích, chỉ số Research and index activities	2.45	3.00	122%

5	Doanh thu khác <i>Other revenue</i>	11.60		
II	Tổng chi phí <i>Total expenses</i>	418.00	441.18	106%
1	Chi phí kinh doanh <i>Business expenses</i>	302.16	327.65	108%
2	Chi phí hoạt động <i>Operating expenses</i>	107.31	113.54	106%
3	Chi phí khác <i>Other expenses</i>	8.53		0%
III	LNTT, trước trích lập <i>Profit before tax and provisions</i>	60.94	64.62	106%
IV	LN khác (hoàn nhập dự phòng) <i>Other profit (reversal of provisions)</i>		10.00	
V	LNTT, trước TL (bao gồm LN khác) <i>Profit before tax and provisions (including other profit)</i>	60.94	74.62	122%

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2026/Key Tasks for 2026:

- Hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2026

Fulfill the 2026 Business Plan

- Để đạt được mục tiêu hoàn thành kế hoạch năm 2026, PSI đề ra những nhiệm vụ và phương hướng hành động cụ thể:

To achieve the target of fulfilling the 2026 Business Plan, PSI sets out the following specific tasks and courses of action:

➤ **Phát triển toàn diện – bền vững / Comprehensive and Sustainable Development**

- Ổn định về nguồn vốn, đẩy nhanh quy mô hoạt động trên cơ sở quản trị tốt rủi ro và hiệu quả với mục tiêu nguồn vốn đầu vào ổn định trên 1.400 tỷ đồng, tỷ trọng doanh thu từ hoạt động đầu tư – nguồn vốn tối thiểu 40% doanh thu toàn Công ty bên cạnh lĩnh vực Dịch vụ chứng khoán cốt lõi.

Maintain stable funding and accelerate the expansion of operations based on effective risk management and operational efficiency, with the target of maintaining stable funding of over VND 1,400 billion and ensuring that revenue from investment and treasury activities accounts for at least 40% of the Company's total revenue, alongside its core securities services business.

- Phát triển mạng lưới khách hàng mục tiêu; Khẳng định rõ nét hình ảnh, vị thế của PSI trên thị trường trong và ngoài nước trong lĩnh vực công nghiệp năng lượng, từng bước đẩy mạnh thị phần giao dịch.

Develop the target customer network; clearly strengthen PSI's image and position in domestic and international markets in the energy industry, while gradually increasing its trading market share.

- Đẩy mạnh ứng dụng số hóa và kinh doanh số, từng bước làm chủ từng phân hệ thống công nghệ gia tăng tiện ích với khách hàng.

Promote the application of digitalization and digital business solutions, and gradually gain greater control over components of the technology system to enhance customer convenience and experience.

- Tiếp tục cải cách tiền lương, thu nhập; tuyển dụng nhân sự chuyên nghiệp, chất lượng cao.

Continue to reform salary and remuneration policies and recruit highly qualified professional personnel.

➤ **Mục tiêu hành động / Action Objectives**

- Triển khai và cụ thể hóa mục tiêu phát triển PSI trở thành Công ty chứng khoán hoạt động theo mô hình Ngân hàng đầu tư hoàn chỉnh trong lĩnh vực năng lượng; trong đó, trọng tâm là nâng cao năng lực cạnh tranh của PSI trên thị trường bằng Nguồn vốn, Công nghệ, Thị phần giao dịch, Mạng lưới hoạt động, Sản phẩm dịch vụ và Mạng lưới khách hàng.

Implement and concretize the objective of developing PSI into a securities company operating under a comprehensive investment banking model in the energy sector, with a focus on enhancing PSI's market competitiveness through Funding, Technology, Trading Market Share, Operating Network, Products and Services, and Customer Network.

- Xây dựng và công bố chiến lược kinh doanh giai đoạn 2026-2030 và tầm nhìn đến 2035.

Develop and announce the business strategy for the 2026–2030 period, with a vision to 2035.

- Về Công nghệ: Nâng cấp, đầu tư mới hệ thống Core giao dịch chứng khoán và đưa vào vận hành. Vận hành sản phẩm PS-AI dấu ấn công nghệ Trung tâm giao dịch số.

Technology: Upgrade and invest in a new core securities trading system and put it into operation. Launch and operate the PS-AI product as a technological hallmark of the Digital Trading Center.

- Về Sản phẩm dịch vụ: Phát triển các sản phẩm dịch vụ Ngân hàng đầu tư, tăng cường bán chéo với Ngân hàng.

Products and services: Develop investment banking products and services and strengthen cross-selling with the Bank.

- Về thị phần và mạng lưới khách hàng: Tăng thị phần giao dịch và số lượng khách hàng cá nhân thông qua việc triển khai các ứng dụng công nghệ theo xu thế mới.

Market share and customer network: Increase trading market share and the number of individual customers through the deployment of technology applications in line with emerging trends.

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức, nhân sự, đào tạo. Xây dựng hệ thống công cụ quản lý và nâng cao năng suất lao động. Cải thiện môi trường làm việc, xây dựng chính sách tiền lương hợp lý, chăm lo đời sống vật chất tinh thần và vật chất của nhân viên.

Continue to improve the organizational and personnel structure and enhance training. Develop management tools and improve labor productivity. Improve the working environment, establish appropriate remuneration policies, and enhance employees' material and spiritual well-being.

Điều 3. Giao Ban Giám đốc triển khai thực hiện các nội dung theo phê duyệt và chỉ đạo của Hội đồng quản trị tại Nghị quyết này.

Article 3. To assign the Board of Management to implement the matters in accordance with the approvals and directions of the Board of Directors set forth in this Resolution.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 28/01/2026. Ban Điều hành, Trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Article 4. This Resolution shall take effect from January 28, 2026. The Board of Management, Heads of relevant units, and related individuals shall be responsible for the implementation of this Resolution.

Nơi nhận/Recipients:

- HĐQT, BKS (để giám sát, chỉ đạo thực hiện)/ Board of Directors, Supervisory Board (for supervision and direction of implementation);
- Ban Điều hành (để thực hiện)/ Board of Management (for implementation);
- Trưởng các đơn vị PSI (để biết)/ Heads of PSI's units (for information);
- Lưu VT, HĐQT/ Filed with: Administration Office, Board of Directors.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN



Nguyễn Anh Tuấn
Nguyen Anh Tuan